

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 11-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Đức Vịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà:
Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2020/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 và Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 568/2020/TB-TA ngày 03 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Anh T, sinh năm 1978 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 3, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Trần Phương T1 và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Phạm Thị D và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 40/2014/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2014, của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Trần Anh T 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07 tháng 01 năm 2016 (đã được xóa án tích); bị Tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2020 đến ngày 09 tháng 01 năm 2020 chuyển Tạm giam, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 3, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Ngô Ngọc T2 và chị Lương Thị V, đều vắng mặt.

NỘI D V U ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 30 tháng 12 năm 2019, Trần Anh T đi bộ từ nhà ra ngoài đường thuê xe taxi của một người đàn ông không quen biết chở đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng với mục đích mua ma túy về sử dụng. Đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, T xuống xe và đi vào trong mua của một người phụ nữ không quen biết 1.000.000 đồng được 01 túi ma túy. Mua được ma túy T cho vào trong túi áo khoác bên phải rồi ra xe taxi đi về nhà. Đến khoảng 23 giờ, ngày 03 tháng 01 năm 2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH Mode mang biển kiểm soát 15B2-278.62 đến quán bida của bà Lương Thị V, sinh năm 1967 ở thôn 4, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng chơi. Khi T vừa đến quán thì bị Công an huyện Vĩnh Bảo bắt quả tang cùng vật chứng gồm: 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng để trong túi áo khoác bên phải của T đang mặc (nghỉ là ma túy); 01 điện thoại Oppo F9 màu đen gắn sim số 0966139056 ở trong túi quần bên phải của T và 01 xe mô tô SH mode mang biển kiểm soát 15B2-278.62.

Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Anh T nhưng không thu giữ được gì.

Tại bản Kết luận giám định số 14/KLGD ngày 06 tháng 01 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,85 gam, là loại: Methamphetamine.”*

Với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, ngày 09 tháng 01 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Trần Anh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 29 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Trần Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội D bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định: Việc truy tố bị cáo Trần Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 4,41 gam tinh thể cùng toàn bộ vỏ bao bì của mẫu vật được niêm phong lại trong 01 bì thư theo niêm phong số 14/2020/PC09; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen lắp sim số 0966139056.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã suy nghĩ và thấy rằng hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận với hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về là người lương thiện và trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng hình sự:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nội dung vụ án:

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 03 tháng 01 năm 2020, tại quán Bida của nhà bà Lương Thị V ở thôn 4, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng, lực lượng Công an huyện Vĩnh Bảo bắt quả tang Trần Anh T đang cất giấu trong người 4,85 gam Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67 của Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ. Do đó, hành vi của Trần Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, trước lần phạm tội này bị cáo đã từng bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 40/2014/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2014, của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù (đã được xóa án tích). Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ là người có công với nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly có thời hạn đối với bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, trong mức hình phạt chính mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, đảm bảo trừng trị và giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Ngoài hình phạt chính bị cáo có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy, bản thân bị cáo làm nghề lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH mode mang biển kiểm soát 15B2-278.62. Qua điều tra, xác minh, chiếc xe được đăng ký mang tên Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1971 ở thôn Câu Đông, xã Quang Trung, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng bị mất trộm vào ngày 30 tháng 11 năm 2019, tại xã Bắc Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Vĩnh Bảo đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương để giải quyết theo thẩm quyền là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu đen lắp sim số 0966139056 là của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Đối với lượng ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Trong vụ án này còn có người phụ nữ bán ma túy cho T hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10] Đối với người lái xe taxi chở T đi mua ma túy: Hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch cụ thể và theo T khai không bàn bạc gì về việc đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[11] Đối với bà Lương Thị V là chủ quán bida nơi T đến chơi rồi bị bắt, do bà V không biết về việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 01 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 4,41 gam tinh thể cùng toàn bộ vỏ bao bì của mẫu vật được niêm phong lại trong 01 bì thư theo niêm phong số 14/2020/PC09; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu đen lắp sim số 0966139056. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản thu giữ đã được bàn giao tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có

quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Đức Vịnh